

Số: /KH-LHP

Quảng Tín, ngày 9 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

***Quản lý, sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ và mức thu của trường
Tiểu học Lê Hồng Phong năm học 2025 - 2026***

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 28/8/2025 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc cho áp dụng và bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận, tỉnh Đắk Nông, tỉnh Lâm Đồng đã ban hành trước khi sáp nhập;

Căn cứ Nghị quyết số 385/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Thực hiện Công văn số 664/SGDDĐT-KHTC ngày 03/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn các khoản thu từ các nguồn thu hợp pháp năm học 2025-2026 đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Thực hiện Công văn số 575/SGDDĐT-GDPT ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2025-2026.

Thực hiện kế hoạch số 05/KH-LHP ngày 9 tháng 10 năm 2025 của trường TH Lê Hồng Phong về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026;

Căn cứ vào tình hình thực tế và nghị quyết hội nghị CMHS năm học 2025 – 2026 ngày 9 tháng 10 năm 2025;

Trường TH Lê Hồng Phong xây dựng kế hoạch cụ thể về các khoản thu và mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường trong năm học 2025 – 2026 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Quy mô trường – lớp, HS – CB – GV – NV nhà trường;

1. Số lượng HS, số lớp:

Năm học 2025 – 2026 nhà trường có 656 HS được chia thành 19 lớp, trong đó có 316 HS nữ và 316 HS dân tộc; bộ máy tổ chức đảm bảo đúng quy định của Điều lệ trường Tiểu học. Tỷ lệ học sinh/lớp là 34,4 HS/lớp, đúng với quy định của điều lệ trường tiểu học, đảm bảo cho việc giáo viên tổ chức các hình thức dạy học linh hoạt và đảm bảo cho việc giáo viên có thể dạy đến từng học sinh.

2. Số lượng Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tổng số CBGV-NV	CB	TPT	Giáo viên	Nhân viên	Trình độ chuyên môn			
					Đại	Cao	Trung	Khác

	QL					học	đăng	cấp	
Chia ra			BC	HĐ	BC	HĐ			
34	3	1	26	2	1	1	33	0	0
									1

II. Thuận lợi, khó khăn;

1. Thuận lợi:

Được sự quan tâm và chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo các cấp và chính quyền địa phương. Ngay đầu năm học 2025 – 2026 nhà trường đã được các cấp lãnh đạo quan tâm làm mới 01 hệ thống hàng rào với tổng kinh phí là 999.957.000đ, góp phần làm khang trang ngôi trường và đảm bảo thẩm mỹ và an toàn cho học sinh khi đến trường;

Nhận thức của phụ huynh về công tác xã hội hoá giáo dục được nâng lên và chuyển biến sâu sắc. Phụ huynh chăm lo đến con cái trong việc học tập và mua sắm đồ dùng phục vụ tốt cho việc dạy và học, quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường. Năm học 2024 – 2025, các bậc CMHS với vai trò là những mạnh thường quân đã tài trợ cho nhà trường số kinh phí là hơn 176 triệu đồng để đối ứng (120 triệu) và sửa chữa, nâng cấp, làm mới một số công trình cho nhà trường;

Nhà trường có bề dày thành tích nhiều năm liền đạt tập thể lao động Tiên Tiến; được lãnh đạo địa phương và nhân dân tin tưởng.

Cơ sở vật chất của nhà trường tương đối khang trang, sạch, xanh và đẹp. Tuy còn thiếu một số phòng học chức năng song nhà trường đã có đủ và ổn định các phòng phục vụ học tập, khu vực hành chính, đảm bảo theo đúng quy định của trường chuẩn quốc gia mức độ I.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đa số năng nổ nhiệt tình, có ý thức trách nhiệm cao, có kinh nghiệm lâu năm trong chuyên môn nghiệp vụ.

2. Khó khăn:

Điều kiện Ngân sách Nhà nước còn hạn hẹp; kinh phí được cấp chỉ đủ cho việc chi lương, chi văn phòng phẩm và một số hoạt động chuyên môn; chi cho các hoạt động của khối văn phòng; chi trực tiếp cho con người; chưa có kinh phí cho các hoạt động dịch vụ phục vụ trực tiếp học sinh.

Phòng học chật hẹp chưa đảm bảo chuẩn nên việc tổ chức các hoạt động nhóm để học sinh có cơ hội tương tác với nhau gặp nhiều hạn chế.

Học sinh còn nhỏ chưa tự làm vệ sinh trường lớp được nên phải thuê người làm vệ sinh trường, lớp.

B. Mục đích, yêu cầu và đối tượng, nội dung thu.

1. Mục đích.

Để đảm bảo các hoạt động giáo dục của nhà trường trong năm học 2025 – 2026 đạt hiệu quả trong khi nguồn ngân sách nhà nước cấp hàng năm về đơn vị chỉ đủ chi lương và các hoạt động thường xuyên tại đơn vị; Trong điều kiện ngân sách

nhà nước còn hạn hẹp như hiện nay, việc vận động xã hội hóa, thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường và các hoạt động trực tiếp phục vụ học tập của HS được xem là một trong những biện pháp cần thiết và quan trọng đảm bảo việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2025 - 2026.

2. Yêu cầu.

Các khoản thu phải phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, thu nhập bình quân của địa phương và có sự đồng thuận của cha mẹ học sinh.

Sử dụng các khoản thu đúng mục đích, hiệu quả, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Đảm bảo công khai, dân chủ, minh bạch trong quá trình tổ chức thu, khi sử dụng phải đúng mục đích theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

3. Đối tượng, nội dung thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục.

Đối tượng và nội dung thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục được quy định tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 28/8/2025 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc cho áp dụng và bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận, tỉnh Đắk Nông, tỉnh Lâm Đồng đã ban hành trước khi sáp nhập và Công văn số 664/SGDĐT-KHTC ngày 03/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn các khoản thu từ các nguồn thu hợp pháp năm học 2025-2026 đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

C. NỘI DUNG VÀ MỨC THU CÁC KHOẢN THU:

I. Các khoản thu và mức thu dịch vụ phục vụ:

1. Khoản thu dịch vụ phục vụ bán trú không tổ chức nấu ăn:

- + Phần thu để phục vụ bữa ăn bán trú cho HS: 23.000đ/bữa ăn;
- Ngoài ra nhà trường không thu thêm bất cứ khoản thu nào từ HS để phục vụ cho bữa ăn;
- + Phần thu dịch vụ chăm sóc bán trú: 90.000đ/HS/tháng;
- + Phần chi:
 - Chi cho người trực tiếp thực hiện giữ trẻ buổi trưa là: 80%;
 - Chi cho công tác quản lý là 20%;

2. Khoản thu dịch vụ vệ sinh sân trường và khu vực vệ sinh của HS:

T T	Nội dung thu	Nội dung chi	Dự kiến chi
----------------	---------------------	---------------------	--------------------

1	Thu tiền thuê người dọn VS sân trường và khu vệ sinh cho HS (15.000đ/HS/tháng) 9 tháng x 15.000đ = 135.000đ/năm <i>Dự kiến thu cả năm: 600 HS X 135.000đ = 81.000.000đ</i>	Trả công dọn dẹp giấy rác và lau rửa khu vực vệ sinh của học sinh.	9.000.000đ/tháng X 9 tháng = 81.000.000đ/năm
---	--	---	---

3. Khoản thu dịch vụ trông giữ học sinh ngoài giờ chính khóa;

- Khoản thu này được dùng để chi trả kinh phí cho CB – GV – NV thực hiện nhiệm vụ trông giữ trẻ sau giờ học (từ 16h5' đến 16h35') nếu CMHS có nhu cầu (có đơn của CMHS, được thực hiện trên tinh thần tự nguyện);

- Mức thu: 7.000đ/HS/1 giờ;

4. Khoản thu để chi trả cho hoạt động giáo dục kỹ năng sống;

- Khoản thu này được dùng để chi trả cho CB – GV thực hiện giáo dục kỹ năng sống cho HS, hoạt động này được thực hiện ngoài giờ chính khóa, do công ty CP Kết nối trường học Việt Nam thực hiện (nếu CMHS có nhu cầu);

- Mức thu: 12.000đ/HS/tiết (mức thu này do C.Ty CP kết nối trường học Việt Nam quy định);

D. NGUYÊN TẮC VÀ QUY TRÌNH THỰC HIỆN:

1. Nguyên tắc thực hiện:

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và nhu cầu của học sinh. Hiệu trưởng nhà trường sau khi bàn bạc, thống nhất với các bộ phận trong trường xây dựng dự toán chi tiết các khoản chi để làm cơ sở xây dựng mức thu cho phù hợp theo nguyên tắc thu đủ chi.

Thực hiện đúng Luật Kế toán thống kê trong quá trình chi tiêu, tổ chức bảo quản, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kế toán theo đúng quy định của Nhà nước. Thực hiện theo Kế hoạch 3 công khai – 4 kiểm tra mà nhà trường đã xây dựng hàng năm. Hàng năm công khai minh bạch nguồn thu - chi các khoản thu và mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường

2. Quy trình thực hiện:

- Hội đồng sư phạm nhà trường để thống nhất và xây dựng kế hoạch.

- Hội Ban Đại diện cha mẹ học sinh xin ý kiến.

- Tham mưu và báo cáo UBND, phòng VHXXH xã Quảng Tín về các khoản thu và mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường;

- Triển khai kế hoạch tới GVCN và Ban đại diện CMHS các lớp, GVCN triển khai tới từng phụ huynh học sinh trong nhà trường. Kêu gọi sự đồng hành trên tinh thần tự nguyện của CMHS nhằm góp phần thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

- Tổng hợp báo cáo cấp trên.

3. Thời gian đóng góp: (Không tính BHYT)

Thực hiện trong suốt năm học và tùy thuộc vào điều kiện của phụ huynh học sinh. Các khoản thu có thể hoàn thành một lần vào đầu năm học, có thể chia ra nhiều lần đóng góp hoặc có thể chia làm 2 lần: đầu năm học và cuối kì I.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hiệu trưởng xây dựng và chịu trách nhiệm về việc xây dựng kế hoạch thu và mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường thông qua sự giúp việc, tham mưu của Kế toán nhà trường.

Kế toán chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng để thực hiện kế hoạch tài chính và thực hiện đúng nhiệm vụ của Kế toán.

Kế hoạch được công khai trong Chi bộ, HĐSP, CMHS, trang web điện tử của nhà trường;

Trên đây là kế hoạch quản lý, sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ giáo dục của trường Tiểu học Lê Hồng Phong năm học 2025 – 2026, đề tạo mọi điều kiện tốt nhất cho con em chúng ta được học tập và vui chơi, rất mong được sự quan tâm giúp đỡ của các cấp lãnh đạo, các bậc CMHS để mọi hoạt động của nhà trường được diễn ra thuận lợi theo đúng kế hoạch nhiệm vụ đã đề ra trong năm học 2025 – 2026.

Quảng Tín, ngày 10 tháng 10 năm 2025

Nơi nhận:

- Phòng kinh tế, VHXH xã (duyet);
- Chi bộ, BGH (chỉ đạo);
- Các Đoàn thể, GV, NV (th/h);
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG

PHẠM THỊ THOAN